
Lãi suất LNH
Trái phiếu

Kỳ hạn	VND		USD		Kỳ hạn	Lợi suất	
	D/D	D/D	D/D	D/D		Lợi suất	D/D
ON	3.85	-0.34	2.50	0.00	3Y	3.09	-0.017
1W	4.18	-0.21	2.67	0.00	5Y	3.10	-0.050
2W	4.28	-0.21	2.77	0.00	7Y	3.33	-0.007
1M	4.45	-0.12	2.89	0.02	10Y	3.59	0.005
2M	4.58	-0.13	3.04	0.04	15Y	3.71	0.002
3M	4.63	-0.13	3.20	0.04			
6M	4.71	-0.20	3.39	0.09			
9M	4.74	-0.29	3.42	0.10			
1Y	4.83	-0.27	3.47	0.09			

Nguồn: Reuters

Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 10/08/2022

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	-	999.99	1,999.99	- 1,000.00	9,999.95
Sell Outright	-	-	5,999.70	5,999.70	41,025.00
Tổng				4,999.70	

Thị trường TPCP sơ cấp

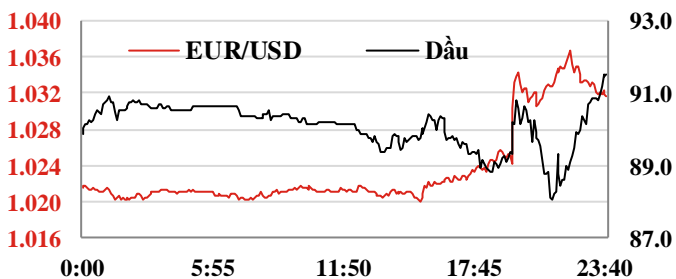
đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	10-Aug-22	5	500	0	0.00%	0.00%
MOF	10-Aug-22	10	3000	2500	2.72%	0.05%
MOF	10-Aug-22	15	3000	2500	3.00%	0.06%
Tổng			6500	5000		

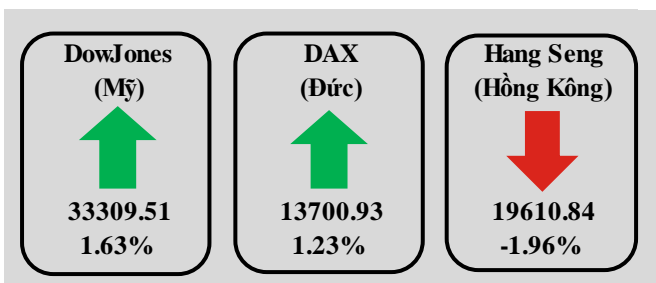
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1256.50	303.54	93.11
%/ngày	-0.19%	0.71%	0.27%
%/31/12/2021	-16.14%	-36.0%	-17.4%
KLGD (tr.d.vị)	651.76	92.58	40.6
GTGD (tỷ đ)	14392.75	1802.59	701.42
NDINN mua (tỷ đ)	622.56	19.15	0.16
NDINN bán (tỷ đ)	572.48	8.39	0.52

Tin trong nước ngày 10/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 10/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.174 VND/USD, giảm nhẹ 02 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua và bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.400 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.390 VND/USD, giảm 04 đồng so với phiên 09/08. Tỷ giá trên thị trường tự do tiếp tục giảm mạnh 150 đồng ở chiều mua vào và 140 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.780 VND/USD và 23.880 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 10/08, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm mạnh 0,12 - 0,34 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 3,85%; 1W 4,18%; 2W 4,28% và 1M 4,45%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ tăng 0,02 đpt ở kỳ hạn 1M; giao dịch tại: ON 2,50%; 1W 2,67%; 2W 2,77%, 1M 2,89%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng ở các kỳ hạn 10Y và 15Y, cụ thể: 3Y 3,09%; 5Y 3,10%; 7Y 3,33%; 10Y 3,59%; 15Y 3,71%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, NHNN chào thầu trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 999,99 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất ở mức 3,8%, trong khi có 1.999,99 tỷ đồng đảo hạn. NHNN không chào tín phiếu NHNN; có 5.999,7 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn phiên hôm qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 4.999,7 tỷ VND ra thị trường qua kênh thị trường mở, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 9.999,95 tỷ VND, tín phiếu giảm xuống mức 41.025 tỷ VND.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 10/08, KBNN huy động thành công 5.000/6.500 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 92%). Trong đó, kỳ hạn 10 năm và 15 năm huy động được 2.500 tỷ đồng/kỳ hạn. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10 năm và 15 năm lần lượt tại 2,72%/năm (+0,05%) và 3,0%/năm (+0,06%). Kỳ hạn 5 năm đấu thầu thất bại.
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, thị trường giao dịch giằng co, giá và chỉ số biến động trong biên độ hẹp. Chốt phiên, VN-Index giảm 2,35 điểm (-0,19%) xuống mức 1.256,50 điểm; HNX-Index tăng 2,13 điểm (+0,71%) đạt 303,54 điểm; UPCoM-Index nhích 0,25 điểm (+0,27%) lên 93,11 điểm. Thanh khoản thị trường giảm với giá trị giao dịch gần 16.900 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng nhẹ hơn 60 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo báo cáo của Vụ Ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính, tổng thu NSNN 7 tháng năm 2022 ước đạt 1.093,5 nghìn tỷ đồng, bằng 77,5% dự toán, tăng 18,1% so với cùng kỳ năm 2021.** Trong đó: thu nội địa đạt 74% dự toán, tăng 15%; thu từ dầu thô đạt 152,5% dự toán, tăng 91,6%; thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 90,3% dự toán, tăng 23,6%. Tổng chi NSNN 7 tháng đạt 842,7 nghìn tỷ đồng, bằng 47,2% dự toán, tăng 3,7% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó: chi đầu tư phát triển ước đạt 35,5% dự toán Quốc hội quyết định; chi trả nợ lãi ước đạt 57,4% dự toán; chi thường xuyên ước đạt gần 53,5% dự toán.



	10 Aug 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.23	-1.08%	-1.20%	9.65%
USD/CNY	6.72	-0.44%	-0.50%	5.84%
USD/EUR	0.97	-0.84%	-1.29%	10.40%
USD/JPY	132.87	-1.67%	-0.74%	15.46%
USD/KRW	1297.33	-0.67%	-0.80%	9.21%
USD/SGD	1.37	-0.62%	-0.78%	1.53%
USD/TWD	29.90	-0.44%	-0.17%	7.90%
USD/THB	35.35	-0.17%	-2.38%	6.38%
USD/VND Trung tâm	23174	-0.01%	0.05%	0.13%
USD/VND LNH	23390	-0.02%	-0.04%	2.61%
USD/VND tự do	23780	-0.63%	-1.69%	1.41%
Vàng	1792.13	-0.11%	1.54%	-1.98%
Dầu	91.93	1.58%	1.40%	22.23%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	2.3163	-0.0017		
1M	2.4004	0.0203	2.3068	-0.0045
3M	2.9227	0.0017	2.4779	0.0000
6M	3.5466	-0.0039	0.8211	0.0000
1Y	3.9981	0.0073		

Số liệu SIBOR ngày 08/08/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,75%	2,50%	27/07/2022	21/09/2022
Châu Âu	EUR	0,00%	0,50%	27/07/2022	08/09/2022
Anh	GBP	1,25%	1,75%	04/08/2022	15/09/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2022
Australia	AUD	1,35%	1,85%	02/08/2022	06/09/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Áp lực lạm phát tại Mỹ hạ nhiệt trong tháng 7.** Cụ thể, Bộ Lao động Mỹ thông báo chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần của nước này đi ngang trong tháng vừa qua (0,0% m/m) sau khi tăng mạnh 1,3% ở tháng trước đó, trái với dự báo tiếp tục tăng nhẹ 0,2%. Chỉ số CPI lõi trong tháng 7 chỉ tăng nhẹ 0,3% m/m sau khi tăng 0,7% ở tháng 6, yếu hơn mức tăng 0,5% theo dự báo. So với cùng kỳ năm 2021, CPI toàn phần trong tháng 7 chỉ tăng 8,5% y/y; thấp hơn khá nhiều so với mức tăng 9,1% ở tháng 6. Nguyên nhân chính khiến cho lạm phát hạ nhiệt là do giá năng lượng đã suy giảm khá nhiều trong tháng 7. Sau báo cáo lạm phát, CME dự báo 60% khả năng Fed sẽ tăng LSCS 50 điểm cơ bản trong cuộc họp tháng 9, và 40% khả năng tăng 75 điểm, thay đổi tương đối lớn so với tỷ lệ 30% - 70% trước đó.
- Lạm phát tại Đức tiếp tục hạ nhiệt nhẹ trong tháng 7.** Văn phòng Thống kê Liên bang Đức Destatis cho biết chỉ số CPI của nước này chính thức tăng 0,9% m/m trong tháng 7, không thay đổi so với kết quả thống kê sơ bộ. Mặc dù vậy, CPI tháng vừa qua chỉ tăng 7,5% y/y; thấp hơn mức 7,6% của tháng 6 và mức 7,9% của tháng 5. Các chuyên gia cho biết một số chính sách hỗ trợ về giá của Chính phủ Đức đã có tác dụng kìm hãm đà tăng của giá năng lượng, qua đó hạ nhiệt áp lực lạm phát chung. Mặc dù vậy, các chính sách này chỉ là tạm thời và duy trì trong ngắn hạn.
- NHTW Trung Quốc PBOC sẽ giữ thanh khoản dồi dào.** Hãng Reuters đưa tin cho biết PBOC ngày 10/08 cam kết điều hành CSTT một cách thận trọng, và giữ cho thanh khoản trên thị trường dồi dào ở một mức hợp lý. Cơ quan này cố gắng đạt được kết quả tốt nhất về các hoạt động kinh tế của Trung Quốc, đồng thời cân bằng với việc ổn định giá cả. PBOC sẽ theo dõi chặt chẽ những thay đổi về lạm phát trong và ngoài nước, dự kiến lạm phát trong nước sẽ không vượt quá mức mục tiêu 3,0% trong nửa cuối năm 2022. Cũng trong ngày hôm qua, Cơ quan Thống kê Trung Quốc công bố chỉ số giá tiêu dùng CPI của nước này tăng 2,7% y/y trong tháng 7, cao hơn mức tăng 2,5% của tháng 6 nhưng không mạnh như mức tăng 2,9% theo dự báo.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
10-08	8:30	*	CPI Trung Quốc yy T7	2.7	2.9	2.5
10-08	13:00	*	CPI chính thức Đức mm T7	0.9	0.9	0.9
10-08	19:30	***	CPI Mỹ mm T7	0.0	0.2	1.3
10-08	19:30	***	CPI lõi Mỹ mm T7	0.3	0.5	0.7
11-08	19:00	***	PPI Mỹ mm T7		0.2	1.1
11-08	19:00	***	PPI lõi Mỹ mm T7		0.4	0.4
11-08	19:00	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ ww		264K	260K

VN-INDEX



VN-Index giảm nhẹ xuống mức 1.256,50 điểm. Chỉ số VN-Index có khả năng sẽ rung lắc mạnh và hướng đến vùng giá 1.260-1.262 điểm trong những phiên tới.

Nguỡng hỗ trợ: 1.250 – 1.240

Nguỡng kháng cự: 1.270 – 1.280

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn